

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ 1 NĂM 2020

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
	TỔNG CHI NSDP	17.451.693	4.465.269	25,6	93,0
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	17.451.693	4.465.269	25,6	93,3
I	Chi đầu tư phát triển	5.145.909	1.683.440	32,7	98,9
1	Chi đầu tư cho các dự án	5.145.909	1.681.048	32,7	99,1
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật		0		
3	Chi đầu tư phát triển khác		2.392		47,6
II	Chi thường xuyên	12.300.944	2.781.829	22,6	90,9
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	5.657.669	1.175.644	20,8	97,1
2	Chi khoa học và công nghệ	41.138	9.457	23,0	89,7
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		388.699		98,3
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		20.615		66,4
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình		10.678		84,8
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao		11.602		119,5
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	123.769	36.276	29,3	80,6
8	Chi sự nghiệp kinh tế		190.304		80,3
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể		506.163		92,6
10	Chi bảo đảm xã hội		121.614		102,2
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	3.400		0,0	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.440		0,0	
V	Dự phòng ngân sách				
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP				
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				